

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẮT, TP. HÀ NỘI

Bản án số: 39/2018/HSST

Ngày: 29/5/ 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Nguyễn Văn Chiến

2- Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Hưng- Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:

Ông Triệu Tiến Dũng- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2018/HSST ngày 09 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn X, sinh năm 1975, nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã B, huyện T, Thành phố H; nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện T, Thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh, quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Th1 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị N (Đã chết); Vợ: Nguyễn Thị V1; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 06/01/2018, được cho tại ngoại ngày 12/01/2018. Có mặt.

2. Nguyễn Thị H, sinh năm 1978, nơi đăng ký HKTT: Thôn 7, xã T, huyện T, Thành phố H; nơi cư trú: Thôn 7, xã T, huyện T, Thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12 ; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh, quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Nguyễn Thị Kh; chồng: Nguyễn Văn D1; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 06/01/2018, được cho tại ngoại 09/01/2018. Có mặt.

3. Nguyễn Thị V, sinh năm 1981; nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã B, huyện T, Thành phố H; nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện T, Thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12 ; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh, quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị H2; chồng Nguyễn Văn X; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 06/01/2018, được cho tại ngoại 15/01/2018. Có mặt.

4. Đinh Thị H3, sinh năm 1976; nơi đăng ký HKTT: Thôn B, xã B, huyện T, Thành phố H; nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện T, Thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh, quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đinh Văn M1 và bà Nguyễn Thị Đ; chồng Nguyễn Huy Đ1; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 06/01/2018, được cho tại ngoại 15/01/2018. Có mặt.

5. Nguyễn Thị Th, sinh năm 1981; nơi đăng ký HKTT: Thôn B, xã B, huyện T, Thành phố H; nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện T, Thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12 ; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh, quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Huy N1 và bà Đặng Thị O; chồng Nguyễn Văn Th2; con: có 04 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 06/01/2018, được cho tại ngoại 15/01/2018. Có mặt.

6. Lăng Thị D (tên gọi khác: Lăng Thị Th), sinh năm 1986, nơi đăng ký HKTT: Thôn 4, xã T, huyện T, Thành phố H; nơi cư trú: Thôn 4, xã T, huyện T, Thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12 ; giới tính: Nữ; dân tộc: Nùng, quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lăng Văn Tr và bà Triệu Thị L; chồng: Khương Văn A; con: có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 06/01/2018, được cho tại ngoại 09/01/2018. Có mặt.

Người làm chứng:

Chị Đinh Thị Th3, sinh năm 1975.

Trú tại: Thôn T, xã B, huyện T, Thành phố H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 06/01/2018, bị cáo Nguyễn Văn X và vợ là Nguyễn

Thị V đang ở nhà thì các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Th, Lăng Thị D đến nhà X chơi. Sau đó các đối tượng trên đã rủ nhau đánh bạc bằng hình thức ba cây được thua bằng tiền, tại gian bên phải nhà ở của X tính từ sân vào đã có chiếu chải sẵn và có 01 bộ tú lơ khơ ở đó. H, X, V, Th và D đánh bạc được khoảng 15 phút thì có bị cáo Đinh Thị H3 đến và tham gia đánh bạc cùng. Khi năm người ngồi đánh bạc thì Đinh Thị Th3, sinh năm 1975, trú tại: Thôn T, xã B đến và ngồi xem các đối tượng trên đánh bạc.

Hình thức đánh bạc của các đối tượng là đánh “Ba cây”. Các đối tượng sử dụng bộ tú lơ khơ 36 quân bài gồm các quân Át (1) - 2 - 3 - 4 - 5 - 6 - 7 - 8 - 9. Khi đánh, người cầm chương (cầm cái) chia bài cho mỗi người chơi 03 quân bài rồi cộng vào tính điểm, quy định điểm từ cao đến thấp 10-9-8-7 - 6- 5- 4- 3- 2- 1 và nếu bằng điểm nhau thì tính theo chất rô, cơ, tép, bích. Nếu người cầm chương lớn điểm hơn người chơi thì người cầm chương được số tiền mà người chơi đặt cược và ngược lại nếu người cầm chương ít điểm hơn người chơi thì người cầm chương phải trả số tiền tương ứng với số tiền người chơi đặt cược. Nếu trong ván người nào được 10 điểm người đó sẽ cầm chương (cầm cái) ván tiếp theo. Quy định đánh bạc mỗi ván tối thiểu từ 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) đến 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Các đối tượng H, X, V, Th, D, H3 đánh bạc đến 14 giờ 45 phút thì bị lực lượng Công an ập vào bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) chiếu nhựa màu xanh, 01 bộ tú lơ khơ gồm 36 quân bài, số tiền trên chiếu bạc là 8.300.000đ (Tám triệu ba trăm nghìn đồng). Thu giữ trên người các đối tượng: Đinh Thị H3 số tiền 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng); Nguyễn Thị H số tiền 1.050.000đ (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). H3 và H đều khai nhận số tiền trên sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định được số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau: Nguyễn Thị H 2.000.000đ (Hai triệu đồng), Nguyễn Văn X 3.250.000đ (Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), Nguyễn Thị V 2.000.000đ (Hai triệu đồng), Đinh Thị H3 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng), Nguyễn Thị Th 1.000.000đ (Một triệu đồng), Lăng Thị D 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Đối với Đinh Thị Th3 có mặt tại xới bạc nhưng Th3 không tham gia đánh bạc nên cơ quan Điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn X, Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Th, Lăng Thị D, Đinh Thị H3 đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bản cáo trạng số 28/CT- VKS ngày 06/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, truy tố các bị cáo Nguyễn Văn X, Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Th, Lăng Thị D, Đinh Thị H3 về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Các bị cáo Nguyễn Văn X, Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị H, mỗi bị cáo từ 30.000.000đồng đến 40.000.000đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Các bị cáo Nguyễn Thị Th, Lăng Thị D, Đinh Thị H3, mỗi bị cáo từ 20.000.000đồng đến 30.000.000đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, Điểm b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiêu hủy 01 (một) chiếc nhựa màu xanh, 01 bộ tú lơ khơ gồm 36 quân bài, là tang vật của vụ án.

Sung vào ngân sách nhà nước số tiền 10.550.000đồng là tang vật của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, tang vật của vụ án và lời khai người làm chứng. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 06/01/2018, các bị cáo Nguyễn Văn X, Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Th, Lăng Thị D, Đinh Thị H3 đang tham gia đánh bạc trái phép được thua bằng tiền theo hình thức đánh ba cây tại nhà của Nguyễn Văn X ở thôn T, xã B, huyện T, Thành phố H thì bị Công an huyện Thạch Thất bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 10.550.000đ (Mười triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh ba cây sát phạt nhau bằng tiền nêu trên của các bị cáo Nguyễn Văn X, Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Th, Lăng Thị D, Đinh Thị H3 đã phạm tội Đánh bạc. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn như trên là đúng pháp luật.

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án như sau: Các bị cáo có người đến nhà bị cáo X làm thuê, có người đi thu tiền hàng, gặp nhau ngồi uống nước, khi thấy có bộ bài do con của bị cáo X chơi tiền lên cùng các bạn tới hôm trước để sẵn trên chiếu chải ở nền nhà X thì các bị cáo bột phát cùng rủ nhau đánh bạc, không có người tổ chức. Các bị cáo tham gia đánh bạc đơn thuần nên vai trò của các bị cáo ngang nhau.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên cần xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn cờ bạc trong đời sống xã hội. Các bị cáo phạm tội đánh bạc thuộc trường hợp đồng phạm có tính chất giản đơn, không có bảo vệ cạnh gác, thu hồ phé. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt chính bằng tiền cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo thành người tốt.

Đối với Đinh Thị Th3, ngày 06/01/2018 có mặt tại nhà Nguyễn Văn X nhưng không tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự là đúng pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Công an thu giữ 01 (một) chiếu nhựa màu xanh, 01 bộ tú lơ khơ gồm 36 quân bài, là các dụng cụ mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc, nên được tiêu hủy. Số vật chứng trên theo biên bản giao nhận tài sản tang vật số 34/2018/THA ngày 10/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

Về số tiền 8.300.000đồng thu trên chiếu bạc và 2.250.000đồng thu giữ khi kiểm tra người các bị cáo Đinh Thị H3 và Nguyễn Thị H, toàn bộ số tiền này các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc, nên được sung vào ngân sách nhà nước.

Các khoản tiền trên theo ủy nhiệm chi ngày 14/5/2018 tại Kho bạc nhà nước Thạch Thất.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn X, Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Th, Lăng Thị D, Đinh Thị H3 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn X, Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Th, Lăng Thị D, Đinh Thị H3. Xử phạt:

Bị cáo **Nguyễn Văn X** 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo **Nguyễn Thị V** 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo **Nguyễn Thị H** 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo **Đinh Thị H3** 27.000.000đ (Hai mươi bảy triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo **Lăng Thị D** 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo **Nguyễn Thị Th** 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, Điểm b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiêu hủy 01 (một) chiếc nhựa màu xanh, 01 bộ tú lơ khơ gồm 36 quân bài, theo Biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 34/2018/THA ngày 10/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

Sung vào ngân sách nhà nước số tiền 10.550.000đ (Mười triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng), theo ủy nhiệm chi ngày 14/5/2018 tại Kho bạc nhà nước Thạch Thất.

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Văn X, Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Th, Lăng Thị D, Đinh Thị H3, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- CA, VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Ngọc Sơn

